

Số 141 /TB-QLCL

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2020

THÔNG BÁO

Kế hoạch xác nhận kiến thức ATTP trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về Phân công, phân cấp nhiệm vụ quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 788/HD-QLCL ngày 17/10/2014 của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội về hướng dẫn tổ chức thực hiện kiểm tra xác nhận kiến thức ATTP cho người sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc đối tượng quản lý của Chi cục QLCL Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội;

Căn cứ hồ sơ xác nhận kiến thức ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản của cơ sở và chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội về phòng chống dịch bệnh COVID-19.

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội thông báo cho các cơ sở (tài phụ lục đính kèm) về kế hoạch xác nhận kiến thức ATTP như sau:

1. Nội dung:

Kiểm tra kiến thức ATTP gồm hai phần: kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

2. Thời gian:

Chi cục thực hiện gửi bài kiểm tra kiến thức về ATTP theo bộ câu hỏi đánh giá kiến thức về ATTP tại Quyết định số 381/QĐ-QLCL của Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản qua địa chỉ email theo hồ sơ đăng ký để các cơ sở tự tổ chức làm bài kiểm tra cho các đối tượng đăng ký tại cơ sở.

Thời gian: ngày 15 tháng 4 năm 2020.

Bài kiểm tra gửi về Bộ phận một cửa – Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội, địa chỉ: số 143 Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội vào ngày 20/4/2020 (thứ 2) trong giờ hành chính qua dịch vụ bưu chính.

Quá thời hạn trên cơ sở không nộp bài thi được quy định là bỏ thi và không đạt yêu cầu cấp giấy xác nhận kiến thức về ATTP.

3. Phân công tổ chức thực hiện: có danh sách kèm theo.

4. Thu phí:

Tổ chức, cá nhân đăng ký hồ sơ nộp phí thẩm định xác nhận kiến thức ATTP tại Bộ phận một cửa của Chi cục theo quy định.

5. Yêu cầu đối với tổ chức, cá nhân

Tổ chức, cá nhân trước khi vào cơ quan thực hiện việc đeo khẩu trang và rửa tay sát khuẩn theo hướng dẫn của cơ quan Y tế để chủ động phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội thông báo để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Theo danh sách;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng chuyên môn, bộ phận;
- Website Chi cục;
- Lưu VT, QLCL.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Ngô Đình Loát

DANH SÁCH THAM GIA XÁC NHẬN KIẾN THỨC ATTP NGÀY 15/4/2020

(Kèm theo Thông báo số: 144 /TB - QLCL ngày 15 /4 /2020)

STT	Họ và tên	Nam /Nữ	Chứng minh thư nhân dân		
			Số CMND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp
I	Công ty TNHH thực phẩm Thành Long Số 4B ngõ 111 Nghĩa Dũng, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, Hà Nội				
1	Trương Thị San	Nữ	012551447	21/01/2008	CA. TP Hà Nội
2	Nguyễn Mạnh Tùng	Nam	012283373	20/8/2008	CA. TP Hà Nội
3	Lữ Trường Sơn	Nam	018756820	19/10/2013	CA. Tỉnh Nghệ An
4	Quang Minh Đức	Nam	187470193	14/11/2011	CA. Tỉnh Nghệ An
5	An Diệu Hương	Nữ	001183026323	17/11/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
II	Công ty TNHH thực phẩm Bình Hưng Số 1 ngõ 11 Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, Hà Nội				
6	Trương Thị Soan	Nữ	012428597	05/9/2012	CA. TP Hà Nội
7	Phạm Văn Tú	Nam	142774498	06/4/2012	CA. Tỉnh Hải Dương
8	Đỗ Minh Hải	Nam	033085004489	30/7/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
9	Nông Linh Lam	Nữ	004191400044	29/11/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
10	Trương Văn Thức	Nam	145513951	04/6/2008	CA. Tỉnh Hưng Yên
11	Nguyễn Văn Quyết	Nam	071014089	01/11/2019	CA. Tỉnh Tuyên Quang
III	Công ty TNHH dịch vụ và phát triển thương mại Thiên Phú Số 1007 đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội				
12	Nguyễn Thị Hương Lan	Nữ	001178021947	20/12/2019	Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội

13	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	001180022480	02/01/2009	Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
14	Phạm Bá Hà	Nam	040079000186	22/12/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
IV	Công ty TNHH chế biến và kinh doanh thực phẩm 9Meal Số nhà 16, ngách 56/136, phố Thạch Cầu, tổ 1, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội				
15	Nguyễn Ngọc Điệp	Nữ	001191002469	03/11/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
16	Nguyễn Thị Thu Vân	Nữ	001193012012	09/3/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
17	Đỗ Tất Công	Nam	038080012134	24/9/2019	Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
V	Công ty TNHH Nông nghiệp Hòn Đất Số nhà 11 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội				
18	Nguyễn Thị Dân	Nữ	125191580	17/11/2015	CA. Tỉnh Bắc Ninh
19	Lê Thị Ly	Nữ	151804806	12/7/2005	CA. Tỉnh Thái Bình
20	Đào Thị Thanh Mai	Nữ	145824235	11/4/2013	CA. Tỉnh Hưng Yên
21	Lê Thị Thúy Hằng	Nữ	001178008778	27/4/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
VI	Công ty TNHH Liên Khánh Việt Nam Khu Tây Phú, thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội				
22	Mạc Thị Khánh	Nữ	033179000126	28/10/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
23	Trần Thị Lý	Nữ	142247538	30/7/2002	CA. Tỉnh Hải Dương
24	Hoàng Thị Thu	Nữ	001195004013	25/8/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
25	Mai Thị Thu	Nữ	171864049	30/5/2013	CA. Tỉnh Thanh Hóa
26	Mạc Tiến Phúc	Nam	013199539	26/5/2009	CA. TP Hà Nội

27	Nguyễn Xuân Quyết	Nam	011249801	25/4/2008	CA. Tỉnh Hà Tây
28	Nguyễn Xuân Trung	Nam	001084031117	09/8/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
29	Nguyễn Văn Hòa	Nam	164244582	17/9/2003	CA. Tỉnh Ninh Bình
30	Vũ Văn Tễ	Nam	030066000444	23/11/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
31	Vũ Thị Nam	Nữ	141629821	19/7/2013	CA. Tỉnh Hải Dương
32	Vũ Thị Nói	Nữ	141555449	08/8/2007	CA. Tỉnh Hải Dương
33	Lê Thị Bàn	Nữ	112406877	12/6/2007	CA. Tỉnh Hà Tây
34	Phạm Văn Thanh	Nam	030069004305	05/10/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
35	Đỗ Xuân Chiến	Nam	001202011771	30/3/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
36	Hoàng Phú Kiên	Nam	001083030878	20/7/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
37	Hoàng Phú Dũng	Nam	001092002297	07/7/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
38	Phạm Quang Chiến	Nam	145199781	23/9/2014	CA. Tỉnh Hưng Yên
VII	Chi nhánh công ty TNHH MTV đầu tư và phát triển Nông nghiệp Hà Nội - Xí nghiệp Bắc Hà Thôn Nhì, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, Hà Nội				
39	Dương Thành Chung	Nam	001077009624	05/4/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
40	Trần Văn Thái	Nam	187660874	22/02/2013	CA. Tỉnh Nghệ An
41	Trần Tử Ý	Nam	233218298	24/12/2011	CA. Tỉnh Kon Tum
42	Trần Văn Dũng	Nam	001088016744	11/4/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
43	Trần Đức Phương	Nam	010091000264	04/6/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

44	Nguyễn Trọng Chân	Nam	187636227	22/4/2016	CA. Tỉnh Nghệ An
45	Hoàng Ngọc Nam	Nam	013050377	07/8/2008	CA. TP Hà Nội
46	Trần Anh Tuấn	Nam	187637665	05/9/2014	CA. Tỉnh Nghệ An
47	Nguyễn Kim Điệp	Nam	187007158	02/02/2016	CA. Tỉnh Nghệ An
48	Phạm Văn Thành	Nam	001096021814	13/02/2020	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
49	Trần Hồng Thái	Nam	033082000454	22/5/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
50	Nguyễn Trọng Sơn	Nam	186178635	29/3/2002	CA. Tỉnh Nghệ An